

Hải Hà, ngày 13 tháng 5 năm 2021.

Số: 39/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Yến N1, sinh năm 1996.

Nơi ĐKKTT: Tổ X, khu Y, phường Q1, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Phạm Văn T1, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn 9, xã Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Yến N1 và anh Phạm Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Yến N1 và anh Phạm Văn T1 có 01 con chung là cháu Phạm Thị An N2, sinh ngày 11/9/2020. Nay ly hôn, chị N1 sẽ trực tiếp

nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phạm Thị An N2 kể từ tháng 5 năm 2021 đến khi cháu N2 trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Văn T1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với số tiền 3.000.000đ/tháng kể từ tháng 5/2021 đến khi cháu N2 trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở, có quyền thay đổi việc nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị Yến N1 và anh Phạm Văn T1 không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Yến N1 phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Yến N1 đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006979 ngày 12/04/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà. Trả lại chị N1 số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh.*
- *VKSND huyện Hải Hà;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh.*
- *UBND xã Q1, huyện Hải Hà;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nông Thúc Chính